

Số: /BC-KKT

Phú Yên, ngày tháng 6 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 (Phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022)**

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện công văn số 700/SNV-CCHC ngày 09/6/2022 của Sở Nội vụ về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022. Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên báo cáo tình hình triển khai và thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 với những nội dung như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành công tác CCHC**

###### **a) Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch CCHC**

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác CCHC:

*Năm 2021:* Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính năm 2021, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo xây dựng các văn bản triển khai công tác CCHC năm 2021 và chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021 ngay từ đầu năm, cụ thể gồm:

+ Kế hoạch số 02/KH-KKT, ngày 07/02/2021 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 của BQL Khu kinh tế, trong đó gồm 31 nhiệm vụ trọng tâm.

+ Kế hoạch số 09/KH-KKT ngày 29/01/2021 về Hoạt động kiểm soát TTHC năm 2021.

+ Kế hoạch số 10/KH-KKT ngày 04/02/2021 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2021.

+ Kế hoạch số 15/KH-KKT ngày 23/3/2021 về kiểm tra CCHC, công vụ năm 2021.

+ Kế hoạch số 16/KH-KKT ngày 23/3/2021 về truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021.

Xây dựng kế hoạch thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL Khu kinh tế giai đoạn 2021-2025 (*Kế hoạch số 13/KH-KKT ngày 10/3/2021*)

Thực hiện Quyết định số 724/QĐ-UBND, ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2020, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế đã tổ chức Tổ chức Hội nghị quán triệt, phân tích, rút kinh nghiệm về chỉ số cải cách hành chính năm 2020 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm

nhằm cải thiện chỉ số CCHC năm 2021(*Thông báo kết luận Hội nghị số 16/TB-KKT ngày 01/6/2021*).

Lãnh đạo Ban đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 08/KH-BQLKKT, ngày 29/01/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-UBND và số 02/CTr-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh; triển khai Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 18/8/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư, nhất là Khu kinh tế Nam Phú Yên.

Thực hiện Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh, Ban đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 35/KH-KKT ngày 29/11/2021 triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 10/9/2021 của của Tỉnh ủy, Ban Quản lý Khu kinh tế xây dựng Kế hoạch số 36/KH-KKT, ngày 13/12/2021 về nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện gửi nhận văn bản điện tử, văn bản giấy của BQL Khu kinh tế theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND tỉnh;

\* *6 tháng đầu năm 2022*: Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Phú Yên về công tác cải cách hành chính năm 2022, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo xây dựng các văn bản triển khai công tác CCHC năm 2022 của Ban gồm:

+ Kế hoạch số 02/KH-KKT ngày 12/01/2022 về Hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022.

+ Kế hoạch số 06/KH-KKT, ngày 25/01/2022 về cải cách hành chính Nhà nước năm 2022 của BQL Khu kinh tế, trong đó gồm 35 nhiệm vụ trọng tâm.

+ Kế hoạch số 10/KH-KKT, ngày 17/02/2022 về cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2025 của BQL Khu kinh tế.

+ Kế hoạch số 15/KH-KKT ngày 09/3/2022 về truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC năm 2022.

+ Kế hoạch số 21/KH-KKT ngày 07/4/2022 về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Lãnh đạo Ban đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 ngay từ đầu năm. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện hoàn thành 100% các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Ban Quản lý.

Tiếp tục tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo hiệu quả; tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đảm bảo chỉ tiêu được giao.

Quán triệt các phòng, đơn vị trực thuộc Ban thực hiện tốt các nội dung về tiếp tục tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính tại Công văn số 266-CV/TU, ngày 31/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Công văn số 263/KKT-VP ngày 06/4/2022).

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền CCHC: Tuyên truyền CCHC bằng các hình thức như áp phích dán tại trụ sở cơ quan, đăng tải thông tin CCHC trên Website của Ban tại địa chỉ [www.bqlkkt.phuyen.gov.vn](http://www.bqlkkt.phuyen.gov.vn).

- Tình hình kiểm tra công tác CCHC tại các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc: Trong năm 2021, Ban đã thực hiện kiểm tra CCHC và công vụ 01/03 đơn vị (Trung tâm DVCI, đạt tỷ lệ 33,33% và 01 phòng chuyên môn: Phòng Quản lý doanh nghiệp (theo Kế hoạch số 15/KH-KKT, ngày 23/3/2021 V/v kiểm tra công tác CCHC, công vụ năm 2021; Thông báo số 43/TB-KKT ngày 28/9/2021 về lịch kiểm tra công tác CCHC, công vụ năm 2021).

Sau kiểm tra, Lãnh đạo Ban đã ra Thông báo kết luận kiểm tra đề các đơn vị khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính (Biên bản kiểm tra CCHC và công vụ năm 2021; Thông báo số 48, 49/TB-KKT, ngày 11/10/2021 V/v Kết luận kiểm tra công tác cải cách hành chính, công vụ tại phòng QLDN và Trung tâm Dịch vụ công ích).

- Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC:

+ Tổng số nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC 2021: 31

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 27

Tỷ lệ thực hiện:  $27/31 * 100\% = 87\%$

- Việc khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan:

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công tại BQL Khu kinh tế năm 2021 đạt tỷ lệ 98,7% (theo Thông báo số 64/TB-KKT, ngày 06/12/2021 về kết quả khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC).

**b) Việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:**

- Năm 2021:

+ Tổng số nhiệm vụ được giao: 44

Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn: 44, đạt tỷ lệ 100%.

Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn: 0

- 6 tháng đầu năm 2022:

+ Tổng số nhiệm vụ được giao: 14 nhiệm vụ

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn: 14

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn: 0

**c) Việc áp dụng triển khai sáng kiến hoặc giải pháp mới trong công tác CCHC:**

Trong năm 2021, Ban Quản lý Khu kinh tế đã triển khai 04 sáng kiến về công tác cải cách hành chính (*Quyết định số 151/QĐ-KKT ngày 09/11/2021 V/v công nhận sáng kiến cấp cơ sở 2021*), gồm:

(01) Sáng kiến "Xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện liên kết vùng Nam Phú Yên - Bắc Khánh Hòa nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế xã hội";

(02) Sáng kiến "Giải pháp đẩy nhanh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho nhà đầu tư trong Khu kinh tế Nam Phú Yên";

(03) Sáng kiến: "Một số giải pháp nâng cao chỉ số CCHC của BQL Khu kinh tế Phú Yên";

(04) Sáng kiến "Nâng cao hiệu quả công tác tổng hợp, báo cáo tại BQL Khu kinh tế Phú Yên".

*d) Tổ chức quán triệt, phân tích, rút kinh nghiệm về chỉ số CCHC của cơ quan và các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC của tỉnh thuộc trách nhiệm liên quan của cơ quan.*

Năm 2021, Lãnh đạo Ban đã tổ chức Hội nghị quán triệt, rút kinh nghiệm để cải thiện chỉ số CCHC năm 2020 và triển khai nhiệm vụ để cải thiện chỉ số CCHC năm 2021 (Thông báo số 16/TB-KKT ngày 01/6/2021).

Ngày 20/6/2022, Lãnh đạo Ban đã tổ chức Hội nghị quán triệt, rút kinh nghiệm để cải thiện chỉ số CCHC năm 2021 và triển khai nhiệm vụ để cải thiện chỉ số CCHC năm 2022 (Thông báo số 42/TB-KKT ngày 20/6/2022).

## **2. Về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính**

### **a) Xây dựng và ban hành văn bản QPPL**

1.1. Về Xây dựng và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:

Năm 2021, Ban Quản lý Khu kinh tế trình UBND tỉnh xin chủ trương xây dựng 02 dự thảo VBQPPL thuộc phạm vi quản lý gồm:

(01) Dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BQLKKT thay thế Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 04/6/2016 và Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Văn bản Số 4690/UBND-NC ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh về chủ trương xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BQLKKT

Ban đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý (*thay thế Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 và Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND, ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh Phú Yên*) trình Sở Tư pháp thẩm định và hiện đang hoàn chỉnh dự thảo theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp. Tuy nhiên, hiện Chính phủ mới ban hành Nghị định số 35/2022/NĐ-CP quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế thay thế Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 và sẽ có hiệu lực từ ngày 15/07/2022. Vì vậy, Ban sẽ xây dựng lại dự thảo Quyết định theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP trình cơ quan thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

02) Dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 2159/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số ưu đãi và hỗ trợ đầu tư áp dụng tại các KCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên<sup>2</sup>.

Ban đã tiến hành xây dựng dự thảo và Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định. Hiện Ban đang tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

Năm 2022, Ban đã đề nghị UBND tỉnh có văn bản cho chủ trương xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với KKT Nam Phú Yên và các KCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên<sup>3</sup>. Hiện Ban Quản lý Khu kinh tế đang xây dựng dự thảo Quyết định theo quy định.

Tiến độ thực hiện so với quy định: Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế đã thực hiện các bước xây dựng các dự thảo văn bản QPPL theo đúng trình tự, thủ tục quy định (các văn bản chủ trương của UBND tỉnh không quy định thời gian hoàn thành).

*- Tình hình theo dõi thi hành pháp luật, kết quả xử lý các vấn đề qua theo dõi thi hành pháp luật.*

Ban đã tổ chức triển khai công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật tại Khu kinh tế và các KCN. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên, Ban Quản lý đã chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên ngành xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp năm 2021 nhằm tránh việc chồng chéo trong công tác thanh, kiểm tra và thông báo Kế hoạch đến các doanh nghiệp biết để thực hiện (Kế hoạch số 07/KH-BQLKKT ngày 28/01/2021 V/v Thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp KCN, KKT năm 2021).

Đồng thời, thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên, Ban Quản lý Khu kinh tế đã tăng cường phối hợp với

<sup>2</sup> Văn bản số 5341/UBND-ĐTĐXD ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về chủ trương xây dựng Quyết định bãi bỏ Quyết định số 2159/2008/QĐ-UBND.

<sup>3</sup> Văn bản số 802/UBND-ĐTĐXD ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về chủ trương xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND.

các cơ quan chức năng (Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội...) để theo dõi, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, đất đai, lao động, môi trường, phòng cháy chữa cháy... tại các doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các KCN. Đồng thời, tại 03 KCN, Ban Quản lý cũng bố trí cán bộ làm công tác đại diện tại các KCN để theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động và việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp.

*- Tình hình ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Kết quả xử lý các vấn đề qua quá trình rà soát (trong đó nêu rõ số VBQPPL qua rà soát đã được xử lý/ kiến nghị xử lý so với tổng số VBQPPL hiện hành).*

Thực hiện quy định về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trong năm 2021 Ban đã chỉ đạo các phòng chuyên môn tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Ban, tất cả gồm 04 văn bản quy phạm pháp luật<sup>4</sup>.

Kết quả xử lý các vấn đề qua rà soát như sau: Ban trình UBND tỉnh xin chủ trương và đã xây dựng dự thảo các Quyết định: (1) Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND, ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh; (2) dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 2159/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh; dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND tỉnh.

*- Tình hình thực hiện tự kiểm tra và xử lý/ kiến nghị xử lý các văn bản trái pháp luật:* Số lượng văn bản QPPL đã được kiểm tra, rà soát: 04/04. Qua kiểm tra, rà soát, BQL Khu kinh tế không có văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trái pháp luật, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021 thuộc lĩnh vực quản lý và văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố.

### ***b) Cải cách thủ tục hành chính***

*- Việc thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, phê duyệt:*

Số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban: 45 thủ tục. Tất cả 45/45 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử (tại Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 16/8/2019; Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 và Quyết định số 1079/QĐ/UBND ngày 16/8/2021) và được thực hiện thông qua bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên.

<sup>4</sup> (1) Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND, ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

(2) Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(3) Quyết định số 2159/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số ưu đãi và hỗ trợ đầu tư áp dụng tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

(4) Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh Phú Yên

- *Kết quả thực hiện việc đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; phân cấp hoặc đề xuất phân cấp giải quyết TTHC với cơ quan có thẩm quyền sau khi rà soát:* Năm 2021, Ban Quản lý Khu kinh tế đã trình UBND tỉnh đơn giản hóa một số TTHC, gồm:

TTHC đã được đơn giản hóa về thời hạn giải quyết: 05 thủ tục thuộc Lĩnh vực Lao động việc làm (Theo Quyết định 1079/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh), gồm: (01) Thủ tục Gia hạn GPLĐ cho người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, KKT; (02) Thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, KKT; (03) Thủ tục Cấp GPLĐ cho người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, KKT; (04) Thủ tục Cấp lại GPLĐ cho người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, KKT; (05) Thủ tục Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc tại KCN, KKT thuộc diện không cấp GPLĐ.

- *Tình hình và kết quả triển khai thanh toán trực tuyến đối với những TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.*

BQL Khu kinh tế có 02 thủ tục hành chính mức độ 4 có quy định nộp phí, lệ phí (Thủ tục Cấp giấy phép lao động và Thủ tục cấp lại Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại KCN, KKT). BQL Khu kinh tế đã triển khai thanh toán trực tuyến đối với 02 TTHC trên đạt tỷ lệ 100%.

- *Việc thực hiện tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia các TTHC của đơn vị mình theo danh mục được UBND tỉnh phê duyệt:*

Thực hiện Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia để các sở, ban, ngành thực hiện, Ban Quản lý Khu kinh tế có 02 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia<sup>5</sup>.

- *Tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Kết quả xử lý các vấn đề qua rà soát TTHC:*

Năm 2021, Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý (*Công văn số 263/KKT-VP ngày 07/5/2021*) và báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính gửi Văn phòng UBND tỉnh (*Báo cáo số 86/BC-KKT ngày 29/6/2021*).

Trong năm 2021, Ban Quản lý đã rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 37 thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên; công bố bãi bỏ 26 TTHC trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam và 02 TTHC trong lĩnh vực Lao động việc làm (*Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 16/8/2021*).

Năm 2022, Ban đã xây dựng Kế hoạch số 07/KH-KKT ngày 14/02/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022. Lãnh đạo Ban cũng đã có Văn bản số 291/KKT-VP ngày 14/4/2022 chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện rà soát TTHC để kịp thời

<sup>5</sup> Thủ tục cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc tại các KCN, KKT và Thủ tục cấp lại giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc tại các KCN, KKT.

phát hiện, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định, TTHC không thật sự cần thiết, không phù hợp và thực hiện mục tiêu đơn giản hóa TTHC, theo Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 14/02/2022 của Ban.

- Việc thực hiện công bố, cập nhật TTHC theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ, ngành và của UBND tỉnh lên Trang thông tin điện tử của cơ quan và liên kết vào Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh:

Ban Quản lý Khu kinh tế đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban theo đúng quy định (tại Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh V/v công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của BQLKKT).

- Tình hình công khai TTHC; tiến độ và kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan:

100% TTHC công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh (gồm 45 thủ tục hành chính). Thực hiện niêm yết đầy đủ 45/45 thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, tại trụ sở Ban và Trang thông tin điện tử của Ban tại địa chỉ: <http://bqlkkt.phuyen.gov.vn/>

Thực hiện Quyết định số 897/QĐ-UBND, ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2021. Ban Quản lý đã ra Thông báo Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban để các tổ chức, cá nhân biết thực hiện (Thông báo số 23/TB-KKT ngày 07/7/2021); chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường vận động, hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

#### **- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC :**

+ Năm 2021 (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021): Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiếp nhận, giải quyết **145 hồ sơ** thủ tục hành chính, trong đó trả trước hạn và đúng hạn: **145 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%** (trong đó trước hạn 133 hồ sơ chiếm tỷ lệ 91,72%; đúng hạn 12 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 8,27%).

+ 6 tháng đầu năm 2022 (từ 01/01/2022 đến 14/6/2022): Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiếp nhận, giải quyết **60 hồ sơ** thủ tục hành chính, trong đó trả trước hạn và đúng hạn: **60 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%** (trong đó trước hạn 58 hồ sơ chiếm tỷ lệ 96,67%; đúng hạn 02 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 3,33%).

- Việc thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của cơ quan; kết quả xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan; về thực hiện công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan:

Trong năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022, Ban không có tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.

- Việc thực hiện khảo sát ý kiến đánh giá của các tổ chức, cá nhân về chất lượng giải quyết TTHC (theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của



*UBND tỉnh*): Ban Quản lý Khu kinh tế đã khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC (kết quả khảo sát theo Thông báo số 64/TB-KKT, ngày 06/12/2021).

- Việc thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn hoặc có sai sót theo quy định tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh về ban hành quy định xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, trễ hạn trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Việc đính thư xin lỗi tổ chức, cá nhân lên trang thông tin điện tử của cơ quan và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo tiếp hồ sơ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân (nếu có): Không có hồ sơ sai sót, trễ hạn.

- Việc xử lý các hành vi vi phạm trong giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan theo quy định tại Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh về ban hành quy định xử lý vi phạm trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (số trường hợp vi phạm, nội dung vi phạm, hình thức xử lý): Không có vi phạm trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Việc triển khai thực hiện Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định cử công chức, viên chức luân phiên làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Ban Quản lý Khu kinh tế đã cử công chức làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh. Ban không có trường hợp vi phạm và không có phản ánh của tổ chức, cá nhân.

### ***c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước***

- Việc triển khai thực hiện các nội dung công việc tại Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 05/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả”; Kế hoạch số 58-KH/TU, ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập:

Ban Quản lý đã hoàn thành việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong cơ quan theo Kế hoạch 53-KH/TU của Tỉnh ủy, giảm 02 phòng chuyên môn, tăng 01 phòng so với Kế hoạch 53-KH/TU (Hợp nhất phòng Quản lý Đầu tư và phòng Kế hoạch tổng hợp thành phòng Kế hoạch & Đầu tư; hợp nhất phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng và phòng Quản lý Tài nguyên & Môi trường thành phòng Quy hoạch – Xây dựng và Môi trường).

Thực hiện Kế hoạch số 58-KH/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban đã triển khai thực hiện tự chủ tài chính theo Kế hoạch 58-KH/TU: Trung tâm Dịch vụ công ích đã thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên và

chi đầu tư năm 2017; Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn đầu tư đã chuyển sang thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên từ tháng 8/2021.

Hiện nay, trong tổng số 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, 01 đơn vị đã tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Trung tâm Dịch vụ công ích); 02 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên (ban Quản lý Đầu tư hạ tầng, Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn đầu tư). Hiện Ban đang tiến hành các thủ tục đề nghị giải thể Trung tâm Hỗ trợ và tư vấn đầu tư theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP do tổ chức bộ máy của Trung tâm không đáp ứng tiêu chí về số lượng con người theo quy định của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và hoạt động không hiệu quả (nguồn thu rất thấp, không đủ kinh phí để hoạt động).

*- Việc thực hiện các quy định về phân cấp quản lý theo quy định:*

Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý cho đơn vị trực thuộc đúng các quy định, tăng cường kiểm tra giám sát, đồng thời đề cao vai trò chủ động của thủ trưởng đơn vị, tinh thần trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Trong năm 2021, Ban Quản lý đã chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên ngành xây dựng và ban hành Kế hoạch số 07/KH-BQLKKT ngày 28/01/2021 V/v Thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp KCN, KKT năm 2021. Ban Quản lý đã tiến hành kiểm tra tại 25 doanh nghiệp trong khu công nghiệp, KKT<sup>6</sup>

Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra của Ban Quản lý đã kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, nhất là các quy định về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, đất đai, lao động... để các doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với các dự án chậm tiến độ đầu tư và cố tình vi phạm các quy định pháp luật trong quá trình đầu tư SXKD, Ban Quản lý Khu kinh tế đang tổng hợp, rà soát đề có hướng xử lý.

Năm 2022, Ban Quản lý đã chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên ngành xây dựng và ban hành Kế hoạch số 41/KH-KKT ngày 30/12/2021 của BQL Khu kinh tế V/v Thanh tra, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp KCN, KKT năm 2022.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban đã tổ chức 04 đợt kiểm tra tình hình chấp hành các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, đất đai tại 26 doanh nghiệp trong khu kinh tế và các khu công nghiệp<sup>7</sup>.

*- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo:*

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 06/04/2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên, được sửa đổi, bổ sung tại

<sup>6</sup> Đợt 1: Kiểm tra tình hình hoạt động đầu tư, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án đầu tư tại các KCN An Phú, gồm 02 doanh nghiệp, thời gian ngày 30/9/2021.

Đợt 2: Kiểm tra tình hình hoạt động đầu tư, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các dự án đầu tư tại các KCN: Hòa Hiệp 1, An Phú và KCN Đông Bắc Sông Cầu, gồm 23 doanh nghiệp, thời gian từ ngày 18/10/2021 đến ngày 27/10/2021.

<sup>7</sup> Đợt 1: Theo Kế hoạch số 08/KH-KKT ngày 15/02/2022 của BQL Khu kinh tế, gồm 01 doanh nghiệp trong KCN ĐBSCL; Đợt 2: Theo Kế hoạch số 23/KH-KKT ngày 14/4/2022 của BQL Khu kinh tế, gồm 03 doanh nghiệp trong KCN ĐBSCL; Đợt 3 và 4: Theo Kế hoạch số 28/KH-KKT ngày 25/4/2022 của BQL Khu kinh tế, gồm 22 doanh nghiệp trong 03 KCN An Phú, Hòa Hiệp và ĐBSCL.

Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND, ngày 22/10/2019 của UBND tỉnh. Theo đó, BQL có Trưởng Ban và không quá 03 Phó Trưởng ban; các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và tương đương.

Ban đã thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo, các phòng, đơn vị trực thuộc đều không vượt số lượng lãnh đạo theo quy định, cụ thể:

+ Văn phòng (05 công chức và 05 lao động theo NĐ 68/): 01 Chánh VP, 01 Phó CVP.

+ Phòng Kế hoạch và Đầu tư (06 công chức): 01 TP, 01 PTP.

+ Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường (07 công chức): 01 TP, 01 PTP.

+ Phòng Quản lý Doanh nghiệp (05 công chức): 01 TP, 01 PTP.

+ BQL Đầu tư hạ tầng (16 người làm việc): 01 Trưởng ban, 01 Phó ban

+ Trung tâm DVCI (43 người làm việc): 01 Giám đốc, 01 PGĐ.

- *Việc thực hiện các quy định về sử dụng biên chế hành chính; số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập không vượt quá số lượng biên chế được giao:* Ban Quản lý Khu kinh tế đã thực hiện đúng quy định hiện hành về công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, không sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc vượt quá số lượng biên chế được giao.

#### ***d) Cải cách công vụ***

- *Về công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức và nhân viên hợp đồng:*

+ Số lượng công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đến ngày 14/6/2022, so với tổng số biên chế được UBND tỉnh giao:

Số biên chế hành chính được giao 2022: 28

Số biên chế sử dụng đến 14/6/2022: 25; Số biên chế chưa sử dụng là 03 biên chế, trong đó: 01 biên chế tại vị trí Lãnh đạo Ban (hiện đang thiếu 01 Phó Trưởng Ban do mới chuyển công tác tháng 2/2022); 02 công chức vừa mới thôi việc: Ban đã đăng ký kế hoạch tuyển dụng công chức trong năm 2022.

Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao năm 2022: 08.

Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực tế đến 14/6/2022: 0.

Lý do chưa sử dụng hết số lượng người làm việc được giao: Số biên chế UBND tỉnh giao năm 2022 là 08 biên chế (hưởng lương từ NSNN) để bố trí cho

Trung tâm Hỗ trợ và tư vấn đầu tư. Tuy nhiên, Trung tâm đã thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên từ tháng 8/2021. Mặt khác, do Trung tâm hoạt động không hiệu quả nên Ban đang lập thủ tục giải thể Trung tâm này theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; số viên chức của Trung tâm đã được chuyển sang 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban là Ban Quản lý Đầu tư hạ tầng và Trung tâm dịch vụ công ích, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

+ Việc thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo đúng quy định tại Luật viên chức và hướng dẫn của tỉnh; việc thực hiện công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn; việc thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức; việc tinh giản biên chế của cơ quan; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Năm 2021, Ban Quản lý không có tuyển dụng công chức, viên chức. Năm 2022, Ban Quản lý đang trình Sở Nội vụ tiếp nhận 01 công chức không qua thi tuyển theo đúng quy định.

Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: Trong năm 2021, Ban đã lập thủ tục bổ nhiệm lại đối với 03 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng và tương đương; điều động, bổ nhiệm 01 phó trưởng phòng theo đúng quy trình, thủ tục quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2022, Ban không có bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và các quy định, hướng dẫn của tỉnh (kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức năm 2021 theo Thông báo số 57/TB-KKT ngày 09/12/2021 của BQL Khu kinh tế).

Việc tinh giản biên chế: Tổng số biên chế được giao trong năm 2015: 65 biên chế (công chức: 32; viên chức: 33).

Tổng số biên chế thực tế trong năm 2022: 36 biên chế (công chức: 28; viên chức: 08).

Đã tinh giảm 29 biên chế, gồm 04 biên chế công chức, 25 biên chế viên chức, tỷ lệ tinh giản biên chế so với năm 2015 là:  $29/65 = 44,61\%$ .

Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan: Tăng cường công tác tự kiểm tra, thường xuyên nhắc nhở, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính theo Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 03/6/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022, 100% CCVC đều chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, không có trường hợp vi phạm.

+ Việc bố trí công chức, viên chức theo đúng Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm; số lượng công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm hàng năm theo quy định của Trung ương và của tỉnh; số lượng công chức, viên chức được đăng ký, cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoàn thành khóa đào tạo theo quy định.

Việc triển khai, thực hiện Đề án vị trí việc làm công chức: Thực hiện Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm công chức của Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý đã thực hiện việc sắp xếp, bố trí công chức của đơn vị đúng theo Đề án vị trí việc làm được duyệt.

Về xây dựng đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Ban Quản lý Khu kinh tế có 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Cả 03 đơn vị đã xây dựng Đề án VTVL và phê duyệt theo quy định, trong đó:

Đối với Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn đầu tư thuộc BQL Khu kinh tế: UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của Trung tâm tại Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 23/8/2019. Đối với 02 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động: Đơn vị đã xây dựng Đề án và tự phê duyệt theo quy định (*Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm DVCI số 17/QĐ-TTĐVCI ngày 12/5/2020; Quyết định phê duyệt Đề án VTVL của Ban quản lý Đầu tư hạ tầng số 11/QĐ-BQL ngày 30/7/2020*).

Ban đã thực hiện bố trí, sử dụng công chức, viên chức đúng cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo Đề án vị trí việc làm được duyệt.

+ Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Quan tâm chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm theo Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 và năm 2022 của Ban (*Kế hoạch số 11/KH-KKT ngày 24/02/2021 về đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2021; Kế hoạch số 21/KH-KKT, ngày 21/02/2022 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022*).

Kết quả trong năm 2021, Ban Quản lý đã cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo theo kế hoạch đề ra, cụ thể: Đào tạo: Cao cấp LLCT: 01; Trung cấp LLCT: 01 ; Bồi dưỡng: Lãnh đạo, quản lý cấp Sở và tương đương: 02; Lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương: 02; QLNN ngạch chuyên viên chính: 01; QLNN ngạch chuyên viên: 02 ; Nghiệp vụ công tác Văn thư – Lưu trữ: 03; Nghiệp vụ công tác PCCC: 03.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban Quản lý cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng: Cao cấp LLCT: 01, Trung cấp LLCT: 01; tập huấn CCHC: 02, tập huấn CNTT: 01.

- Về thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ công chức, viên chức: Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, chuyển ngạch, nâng ngạch và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm 2022, Ban đã thực hiện đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng quý đối với Trưởng các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh và Quyết định số 33/2020/QĐ-

UBND ngày 02/11/2020 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tại Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

**e) Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

Đẩy mạnh việc thực hiện chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ; Triển khai lập phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban theo quy định của Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư: 01;

+ Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên: 02 (trong đó có 01 đơn vị nguồn thu thấp, đang lập thủ tục đề nghị giải thể).

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Không có sai phạm, kiến nghị xử lý tài chính nộp NSNN.

- Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của cơ quan về quản lý, sử dụng tài sản công: Ban đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-KKT ngày 12/01/2022 của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên.

**g) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Tiếp tục triển khai các nội dung về xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và kế hoạch của tỉnh; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động và tăng cường sự tương tác giữa nhà đầu tư, doanh nghiệp với cơ quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành qua hệ thống VNPT ioffice của cơ quan, tăng cường sử dụng chữ ký số. Tiếp tục thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản với trực liên thông hệ thống quản lý văn bản tỉnh Phú Yên. 100% văn bản đi giữa cơ quan với các cơ quan, đơn vị, địa phương khác trên địa bàn tỉnh được gửi dưới dạng điện tử (*sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử*).

100% công chức của cơ quan thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc. Tất cả các văn bản hành chính với các cơ quan nhà nước đều thực hiện trên môi trường mạng qua Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT ioffice (chỉ trừ các văn bản gửi các doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các KCN do không có liên kết trên Hệ thống nên mới gửi văn bản giấy). Tất cả các hồ sơ công việc của các phòng, ban, trung tâm đều thực hiện trên môi trường mạng qua Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT ioffice.

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã xây dựng Kế hoạch số 13/KH-KKT ngày 10/3/2021 về thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC giai đoạn 2021 – 2025 và triển khai việc số hóa kết quả TTHC từ giấy sang điện tử bằng hình thức sao chụp và chuyển thành tệp tin trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 01/02/2021 và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 08/4/2022 V/v sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn vướng mắc do chưa có quy trình, hướng dẫn cụ thể của cơ quan chuyên ngành.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 để tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện kết nối dịch vụ thanh toán tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công mức độ 4.

+ Tỷ lệ TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 3 mức độ 4 đã triển khai có phát sinh hồ sơ trong năm:

**Năm 2021:** Tổng số TTHC mức độ 3, 4: 21; Số TTHC mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ: 8 thủ tục, tỷ lệ:  $8/21 \times 100\% = 38,09\%$ .

**6 tháng đầu năm 2022:** Tổng số TTHC mức độ 3, 4: 21; Số TTHC mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ: 11, tỷ lệ:  $11/21 \times 100\% = 52,38\%$ .

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định:

**Năm 2021:** Số hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4: 68; Tổng số hồ sơ mức độ 3, 4 phát sinh trực tuyến và trực tiếp: 82; Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến:  $68/82 \times 100\% = 82,92\%$

**6 tháng đầu năm 2022:** Số hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4: 27; Tổng số hồ sơ mức độ 3, 4 phát sinh trực tuyến và trực tiếp: 32; Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến:  $27/33 \times 100\% = 81,81\%$ .

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp do các doanh nghiệp lựa chọn hình thức gửi hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI: 35%.

- Thực hiện chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản mới TCVN ISO 9001:2015. Đã công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Quyết định số 141/QĐ-KKT, ngày 01/11/2021

- Xây dựng trang thông tin điện tử đúng quy định và cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin. Năm 2021, BQLKKT đã hợp đồng với đơn vị chức năng nâng cấp Trang TTĐT của đơn vị theo đúng quy định; kiện toàn lại Ban Biên tập trang TTĐT, thường xuyên cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin. Thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của Ban.

Số lượng TTHC đã xây dựng và áp dụng HTQLCL: 45/45 thủ tục. Năm 2021, đã tổ chức đánh giá nội bộ, vào ngày 25/10/2021 theo Kế hoạch số 01/KH-ISO ngày

18/10/2021 và họp xem xét lãnh đạo vào ngày 29/10/2021 (Biên bản số 01/BBXXLD). Đã xây dựng mục tiêu chất lượng năm 2021 và năm 2022.

## **II. VỀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP GÓP PHẦN NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG (PAPI) CỦA TỈNH**

- Đơn vị đã rút ngắn thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện cho nhà đầu tư tìm hiểu, đăng ký và triển khai dự án trong thời gian sớm nhất. Mặt khác, Ban cũng đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, nhất là việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đảm bảo tính công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính. Đồng thời, Ban cũng đã đẩy mạnh tuyên truyền để các Nhà đầu tư, DN hiểu lợi ích của việc đăng ký giải quyết thủ tục hành chính thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả, thái độ phục vụ của công chức trong việc giải quyết các hồ sơ TTHC của doanh nghiệp, nhà đầu tư, không có hồ sơ trễ hạn. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; công khai các thông tin trên Trang thông tin điện tử của Ban.

Trong công tác quản lý nhà nước đối với KKT và các KCN trên địa bàn tỉnh, BQL đã tăng cường phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, doanh nghiệp trong quá trình đầu tư và SXKD.

+ Công tác quản lý đầu tư: Ban Quản lý KKT đã chủ động rà soát các dự án đã đăng ký đầu tư trong KKT Nam Phú Yên và các KCN chậm triển khai, vi phạm tiến độ để có biện pháp tháo gỡ, hỗ trợ, giúp đỡ nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án; kiên quyết chấm dứt hoạt động các dự án không có khả năng thực hiện nhằm tạo quỹ đất cho các dự án khác mang tính khả thi, hiệu quả cao hơn. Thường xuyên tiếp cận các nhà đầu tư để tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, phát hiện kịp thời các sai phạm để đề ra các biện pháp tháo gỡ và chấn chỉnh kịp thời, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho nhà đầu tư.

+ Công tác quản lý quy hoạch: Chủ động rà soát, trình sửa đổi, bổ sung quy hoạch trong KKT và các KCN phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện công khai quy hoạch, công khai diện tích đất chưa sử dụng tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp theo đúng quy định.

- Công tác quản lý đất đai, môi trường: Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp, đặc biệt đối với các doanh nghiệp có phát sinh chất thải có hàm lượng ô nhiễm cao (như các dự án: chế biến hải sản, sản xuất phân bón...).

Thực hiện công khai diện tích đất chưa cho thuê lại tại các khu công nghiệp tại theo quy định tại Nghị định 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP).



- Công tác quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp: Thường xuyên hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tuân thủ đúng quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Tăng cường công tác phối hợp với ngành công an để đảm bảo tình hình ANTT và PCCC tại KKT Nam Phú Yên và các KCN.

Tiếp tục thực hiện nghiêm, đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo hướng thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 lâu dài. Thường xuyên bám sát, đánh giá tình hình hoạt động SXKD của các doanh nghiệp, để kịp thời đề xuất với cơ quan cấp trên các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền để hỗ trợ doanh nghiệp ổn định SXKD trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 đang còn diễn biến phức tạp.

- Tiếp tục nâng cao vai trò của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành. Tập thể lãnh đạo Ban Quản lý nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của thường trực Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, bám sát chức năng nhiệm vụ để chỉ đạo và tổ chức các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tích cực đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng nhằm thu hút đầu tư vào KKT Nam Phú Yên và các KCN. Tích cực kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nam Phú Yên và các KCN trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các hoạt động xây dựng trên địa bàn đúng theo quy định, chất lượng và quy hoạch được duyệt.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Đánh giá chung về kết quả đạt được.**

Kết quả chỉ số CCHC năm 2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế đạt 86,10 điểm, xếp thứ 1/19 cơ quan khối các sở, ban ngành tỉnh (tăng 01 bậc so với năm 2020).

Trong năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022, tập thể Lãnh đạo Ban và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Ban Quản lý Khu kinh tế đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu để cải thiện chỉ số CCHC của Ban. Lãnh đạo Ban đã quán triệt, chỉ đạo quyết liệt trong công tác cải cách hành chính, đề ra các Kế hoạch, giải pháp cụ thể ngay từ đầu năm để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, trung tâm triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch về công tác CCHC năm 2021, cụ thể một số nội dung chủ yếu như:

- Đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy theo Kế hoạch 53/ của Tỉnh ủy; thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng công chức, viên chức và quản lý sử dụng biên chế; hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế được giao.

- Kịp thời rà soát, trình UBND tỉnh ra Quyết định công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban. Thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức

độ 4. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt tỷ lệ cao: 82,92%.

- 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn và đúng hạn. Không có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC.

- Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công tại BQL Khu kinh tế đạt tỷ lệ 98,7%...

## **2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, biện pháp khắc phục trong thời gian đến.**

### *a) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:*

- Việc thực hiện thủ tục nghị giải thể Trung tâm Hỗ trợ và Tư vấn đầu tư theo Nghị định số 120/NĐ-CP thực hiện còn chậm.

- Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp do các doanh nghiệp lựa chọn hình thức gửi hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp.

- Việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn vướng mắc do chưa có quy trình, hướng dẫn cụ thể của cơ quan chuyên ngành.

### *b) Biện pháp khắc phục trong thời gian đến:*

- Chỉ đạo Trung tâm Hỗ trợ và tư vấn đầu tư khẩn trương hoàn tất thủ tục giải thể theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường vận động, hướng dẫn nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện gửi hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa để đến hết năm 2022, hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu 50% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên./.

(Đính kèm Phụ lục số 01, 02).

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND Tỉnh (b/c);
- Trưởng ban QL KKT;
- Các PTB QL KKT;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, VP.

**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Xuân Hùng**